

Bản án số: 418/2018/HS-PT

Ngày: 25-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán: 1/ Bà Phạm Uyên Thy

2/ Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2018 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 361/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đình A. do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2018/HS-ST ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Đình A.; sinh năm 1993 tại Hà Tĩnh; Thường trú: Thôn X, xã Đắc Sắt, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình D. và bà Lê Thị Nh.; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/12/2017 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình A. được đối tượng N. (không rõ lai lịch) rủ đi tìm tài sản để giật lấy bán có tiền tiêu xài và A. đồng ý rồi sau đó tên N. điều khiển xe mô tô biển số 18K1-150.78 chở A. đi. Lúc 07 giờ ngày 08/12/2017, cả hai đến trước nhà số X2, đường A, Khu phố Y2, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, N. nhìn thấy chị Đặng Thị Huyền D. đang điều khiển xe mô tô chạy phía

trước cùng chiều và trên vai có đeo chiếc túi xách (bên trong có 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 và số tiền 180.000 đồng, N. liền cho xe chạy áp sát bên trái chị D., còn A. ngồi sau dùng tay phải giật lấy túi xách của chị D. rồi tăng ga xe chạy tẩu thoát. Chị D. tri hô và lúc này Cảnh sát giao thông Nguyễn Tấn Nh. và Trần Trung H. cùng anh Nguyễn Hùng D. là cán bộ Phòng cảnh sát ngoại tuyến đang làm nhiệm vụ gần đó nghe thấy truy đuổi theo bắt giữ được A. cùng vật chứng giao cho Công an phường Bình Hưng Hòa xử lý. N. đã bỏ xe lại chạy thoát.

Tại Cơ quan điều tra, A. khai nhận đã cùng với N. thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Và trước đó vào lúc 04 giờ 30 phút, A. và tên N. còn thực hiện hành vi giật túi xách, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5C của chị Võ Thị Phương Ch. tại khu vực trước Siêu thị Padora, thuộc Phường 15, quận Bình Tân. Sau đó, trên đường tẩu thoát đến trước nhà số X3, đường số Y3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thì cả 02 còn tiếp tục thực hiện hành vi giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A7 của chị Nguyễn Thị Th. Trong lần thứ hai thì A. là người điều khiển xe, còn N. trực tiếp giật và tất cả đều do tên N. rủ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2018/HSST ngày 25/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình A. phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình A. 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2018.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/7/2018, bị cáo A. kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A. khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 08/12/2017, tại trước nhà số X2 quốc lộ A, Khu phố Y2, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, đối tượng tên N. (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy chở bị cáo A. giật túi xách của chị Đặng Thị Huyền D. và bị Công an phát hiện bắt giữ. Trước đó vào lúc 04 giờ 30 phút, bị cáo A. và tên N. còn thực hiện hành vi giật túi xách của chị Võ Thị Phương Ch. tại khu vực trước Siêu thị Padora, thuộc Phường 15, quận Bình Tân. Trên đường tẩu thoát đến trước nhà số X3, đường số Y3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thì cả 02 còn tiếp tục thực hiện hành vi giật lấy chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Th.

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo A., xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đã xét xử bị cáo 04 (bốn) năm tù là thỏa đáng.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo A. kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo không trình bày thêm được tình tiết gì mới. Mặt khác, bản án sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xét tính nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nghĩ nên giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình A. phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình A. 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2017.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- TAND quận Bình Tân; (2)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên